TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/DS-ST
Ngày: 21 - 9 - 2018
"*V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Ngọc Thoan;

2. Ông Hoàng Phúc.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đưa ra xét xử so thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Số nhà 21 V C, Khu phố T, Phường M, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thị L; địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 05/5/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ngày 08/01/2007, bà Trần Thị L vay ông Đ số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 năm, lãi suất 1%/tháng.

Ngày 10/01/2007, bà Trần Thị L vay ông Đ số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 năm, lãi suất 1%/tháng.

Đã quá hạn nhưng bà L vẫn không trả cho ông Đ nên ông Đ yêu cầu Tòa án xử buộc bà L có trách nhiệm trả cho ông Đàn tổng số tiền hai khoản đã vay là 40.000.000 đồng.

Bị đơn bà Trần Thị L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ thụ lý vụ án, Thông báo phiên hợp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định

đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng nhưng không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lành.

[2] Về nội dung: Căn cứ các giấy vay tiền ngày 08/01/2007 và ngày 10/01/2007 có cơ sở khẳng định bà L đã vay ông Đ hai lần với tổng số tiền 40.000.000 đồng. Đến nay đã quá thời hạn thanh toán theo thỏa thuận nhưng bà L vẫn chưa trả cho ông Đ số tiền trên. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự buộc bà L có trách nhiệm trả cho ông Đ số tiền 40.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT □□NH

1. Áp dụng Điều 463, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn Đ, buộc bị đơn bà Trần Thị L phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền là 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

- Bà Trần Thị L phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009149 ngày 24/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến